

Bố Trạch, ngày 01 tháng 02 năm 2023

Số: 13/2023/QĐCNTTLH

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Vũ Văn A và chị Hồ Nhã P;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 01 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo yêu cầu của anh Vũ Văn A;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 01 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Anh Vũ Văn A, sinh năm 1992; nơi cư trú: thôn X, xã T, huyện B, tỉnh Thanh Hóa.

- Chị Hồ Nhã P, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn 1, xã M, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 16 tháng 01 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 01 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Văn A và chị Hồ Nhã P thuận tình ly hôn vì tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được.

- Về con chung: Anh A và chị P có 01 con chung là Vũ Thành Đ, sinh ngày 20/6/2016. Sau ly hôn, giao chị P trực tiếp nuôi con Vũ Thành Đ, anh A đóng góp

tiền nuôi con cùng chị P mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), kể từ tháng 01/2023 cho đến khi con Vũ Thành Đ tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về chi phí hòa giải: Các bên tham gia hòa giải không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
 - VKSND huyện Bồ Trạch;
 - Tòa án tỉnh Quảng Bình;
 - Chi cục THADS huyện Bồ Trạch;
 - UBND xã M
- (GCNKH số: 09, ngày 17/02/2016);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Diệu